

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 182/2018/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

SỞ TƯ PHÁP KIÊN GIANG

ĐẾN

Số: 4696

Ngày: 27/12/2018

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

Xét Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang dự thảo nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 139/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh; lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở;
- Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện:

- Trưởng ban Ban tư vấn: Bằng 0,18 lần mức lương cơ sở;
- Phó Trưởng ban Ban tư vấn: Bằng 0,12 lần mức lương cơ sở.

2. Mức chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

3. Mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: 500.000 đồng/văn bản.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, trong phạm vi kinh phí đã được giao.

5. Nguồn kinh phí

Hàng năm cùng thời điểm lập dự toán của địa phương, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn và Ban tư vấn trực thuộc, tổng hợp chung trong dự toán chi hoạt động của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định để được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp tỉnh và cấp huyện theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

6. Các nội dung còn lại được thực hiện theo Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính và các văn bản liên quan theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Khóa IX, Kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2018. *K. A. K.*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT, PTH, ddqnhut.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em